TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

**KHOA TIẾNG NHẬT – HÀN – THÁI**



**BẢN MÔ TẢ HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ HÀN QUỐC NĂM 2019**

(*Phụ lục 6 ban hành kèm theo Quyết định số ……/QĐ-ĐHNN*

*ngày …/…/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng*)

|  |
| --- |
| Ngành: **NGÀNH NGÔN NGỮ HÀN QUỐC** Tên tiếng Anh: **KOREAN LANGUAGE STUDIES**Mã ngành: **7220210**Trình độ đào tạo: **Đại học**Hình thức đào tạo: **Chính quy**  |

**Đà Nẵng, năm 2019**

 ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN MÔ TẢ HỌC PHẦN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**NGÀNH NGÔN NGỮ HÀN QUỐC**

*(Phụ lục 6 ban hành kèm theo Quyết định số ……./QĐ-ĐHNN*

*ngày …/…/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng)*

**MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CÁC HỌC PHẦN**

1. **Nghe 1**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Không
* *Học phần song hành:* Viết 1, Nghe 1, Đọc 1
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Nội dung học phần này xoay quanh các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc như: chào hỏi, trường học và nhà, gia đình và bạn bè, ẩm thực, sinh hoạt trong ngày, mua sắm, giao thông, điện thoại, thời tiết và các mùa, ngày lễ và kỳ nghỉ v.v Các bài luyện tập nghe giúp cho người học rèn luyện các kỹ năng thực hành nghe ở trình độ cơ bản nhất.

1. **Nghe 2**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nghe 1
* *Học phần song hành:* Viết 2, Nói 2, Đọc 2
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung. Nội dung nghe của học phần này gồm các chủ đề trình độ sơ cấp như: giới thiệu, ẩm thực Hàn Quốc, chợ búa, văn hóa mời, giao thông, công trình công cộng, điện thoại, bệnh viện, du lịch, việc trong gia đình, qua đó, sinh viên có được những kiến thức cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc. Nội dung giảng dạy cũng bao gồm các dạng bài tập rèn luyện cho kỹ năng nghe tương ứng trong bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ sơ cấp (cấp 2).

1. **Nghe 3**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nghe 2
* *Học phần song hành:* Viết 3, Nói 3, Đọc 3
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần gồm tổng cộng 10 bài giảng với các chủ đề sau: sinh hoạt theo sở thích, cuộc sống hàng ngày, sức khỏe, buổi biểu diễn và cảm nhận, con người, văn hóa hội họp, lỗi lầm và xin lỗi, cuộc sống ở trường, nhờ vả và từ chối, ngày hôm qua và ngày hôm nay v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên các phương pháp nghe, phân tích, hiểu nội dung trọng tâm của những chủ đề nói trên, nắm được những đặc trưng của những tình huống giao tiếp trang trọng và không trang trọng, làm quen với tốc độ nói bình thường của người bản xứ.

1. **Nghe 4**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nghe 3
* *Học phần song hành:* Viết 4, Nói 4, Đọc 4
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 10 bài, mỗi bài có 4 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân, tính cách con người, văn hoá hiện đại Hàn Quốc, thời gian và sự biến đổi, tri thức và xã hội, mê tín, đời sống kinh tế, lễ lạc và lễ tết, v.v. Học phần này cung cấp cho người học các đoạn nghe có độ dài lớn (khoảng 300 từ) và các dạng bài tập đa dạng phù hợp với các bài nghe trong kỳ thi năng lực tiếng Hàn TOPIK II (cấp 4), chủ đề nghe thiên về văn hóa xã hội và quan điểm cá nhân.

1. **Nghe 5**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nghe 4
* *Học phần song hành:* Nói 5, Đọc 5, Viết 5
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tổng cộng gồm có 10 bài lớn, mỗi bài có 3 nội dung. Nội dung nghe của học phần này gồm các chủ đề ở trình độ cao cấp như: ngôn ngữ và sinh hoạt, nghề nghiệp và công sở, văn hóa giải trí, khoa học kỹ thuật, sinh hoạt và kinh tế, văn hóa đại chúng và nghệ thuật, tự nhiên và môi trường... Nội dung giảng dạy cũng bao gồm các dạng bài tập rèn luyện cho kỹ năng nghe tương ứng trong bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ cao cấp (cấp 5).

1. **Nói 1**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Không
* *Học phần song hành:* Viết 1, Nghe 1, Đọc 1
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài nói có chủ đề xoay quanh các nội dung giới thiệu bản thân, sinh hoạt trường lớp, sinh hoạt bạn bè, đời sống ngày thường, gia đình, ẩm thực, thời tiết, mua sắm, du lịch, điện thoại, giao thông, các ngày nghỉ lễ và kì nghỉ. Các bài luyện tập nói tập trung vào kĩ năng: nói về điều gì đó, giải thích việc gì đó, giới thiệu cái gì đó.

1. **Nói 2**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nói 1
* *Học phần song hành:* Viết 2, Nghe 2, Đọc 2
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần gồm tổng cộng 10 bài bài giảng, mỗi bài có 4 bài nhỏ, tổng cộng có 40 bài nhỏ với khoảng 903 từ vựng mới và 80 ngữ pháp ở trình độ sơ cấp. Các bài nói có chủ đề xoay quanh các nội dung giới thiệu, ẩm thực Hàn Quốc, chợ, lời mời, giao thông, cơ quan công cộng, điện thoại, bệnh viện, du lịch, việc nhà.. Học phần có nội dung hướng dẫn phương pháp Nói hội thoại với phong cách giao tiếp Nói thực tế và diễn đạt văn phong tự nhiên của người Hàn.

1. **Nói 3**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Nói 2
* *Học phần song hành*: Viết 3, Nghe 3, Đọc 3
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Nội dung học phần này gồm có 10 bài, mỗi bài gồm có 5 đề mục nhỏ, mỗi đề mục nhỏ có từ 1 bài hội thoại và bài Nói hoàn thành câu với các chủ đề trọng tâm về sinh hoạt theo sở thích cá nhân, cuộc sống thường ngày, sức khỏe, sở thích, cảm tưởng cá nhân về nhân vật sự kiện, phát biểu cảm tưởng, đời sống văn hóa tinh thần của người Hàn Quốc như văn hóa xin lỗi, văn hóa từ chối, văn hóa cảm ơn, văn hóa hội họp, v..v. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp Nói thuyết trình, phong cách giao tiếp Nói thực tế, Nói câu dài và diễn đạt văn phong tự nhiên của người Hàn.

1. **Nói 4**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Nói 3
* *Học phần song hành*: Viết 4, Nghe 4, Đọc 4
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 10 bài, mỗi bài có 4 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân, tính cách con người, văn hoá hiện đại Hàn Quốc, thời gian và sự biến đổi, tri thức và xã hội, mê tín, đời sống kinh tế, lễ lạc và lễ tết. Học phần này cung cấp cho người học các loại từ vựng và mẫu câu được sử dụng thường xuyên trong việc tạo câu văn nói để có thể giao tiếp tự nhiên hơn, câu nói dài và lưu loát hơn.

1. **Nói 5**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước:* Nói 4
* *Học phần song hành:* Viết 5, Nghe 5, Đọc 5
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tổng cộng gồm có 10 bài học, mỗi bài học được chia thành 3 phần bài nhỏ. Các bài học xoay quanh các chủ đề như đời sống cá nhân, tính cách con người, đời sống tinh thần, khoa học kỹ thuật v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên nêu ý kiến, suy nghĩ của bản thân thông qua các câu hỏi để gợi mở vấn đề. Sinh viên sẽ được làm quen với nhiều ngữ pháp, mẫu câu mới để có thể thể hiện suy nghĩ của bản thân bằng tiếng Hàn một cách tự nhiên nhất.

1. **Đọc 1**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Không
* *Học phần song hành*: Nghe 1, Nói 1, Viết 1
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài đọc có chủ đề xoay quanh các nội dung cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc như: cách chào hỏi, ăn uống, cách xưng hô của người Hàn Quốc, hệ thống số đếm Hàn Quốc, phương tiện giao thông, thời tiết, các mùa, ngày lễ v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên cách đọc trôi chảy và đọc hiểu nội dung trong các bài đọc ở trình độ sơ cấp.

1. **Đọc 2**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Đọc 1
* *Học phần song hành:* Nghe 2, Nói 2, Viết 2
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài đọc có chủ đề xoay quanh các nội dung cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hàn Quốc như: cách chào hỏi, ăn uống, cách xưng hô của người Hàn Quốc, hệ thống số đếm Hàn Quốc, phương tiện giao thông, thời tiết, các mùa, ngày lễ v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên cách đọc trôi chảy và đọc hiểu nội dung trong các bài đọc ở trình độ sơ cấp.

1. **Đọc 3**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Đọc 2
* *Học phần song hành:* Viết 3, Nghe 3, Nói 3
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 10 bài, mỗi bài có 4 nội dung nhỏ với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Học phần này hướng dẫn người học luyện kỹ năng đọc các văn bản về các tình huống trong cuộc sống hằng ngày như: đọc về sở thích bản thân, về cuộc sống hàng ngày, về sức khỏe, trình bày cảm tưởng về một cuộc biểu diễn hay là một tác phẩm, đọc về văn hóa, cuộc sống ở nhà trường, đọc các phát biểu bàn luận về một vấn đề.

1. **Đọc 4**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Đọc 3
* *Học phần song hành: Viết 4, Nghe 4, Nói 4*
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, gồm 10 bài với các chủ đề: đời sống cá nhân, tính cách con người, văn hoá hiện đại Hàn Quốc, thời gian và sự biến đổi, tri thức và xã hội, mê tín, đời sống kinh tế, lễ lạc và lễ tết v.v Học phần hướng dẫn người học vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp, các chiến lược đọc giúp người học đọc hiểu, nhận biết sự khác biệt trong cách sử dụng ngôn ngữ thông qua các bài đọc. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học kỹ năng đọc hiểu các nội dung bình luận, phân tích, miêu tả theo từng chủ đề cũng như các dạng bài tập hỗ trợ cho kỹ năng Đọc cần thiết tương ứng với bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ trung cấp (cấp 4).

1. **Đọc 5**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Đọc 4
* *Học phần song hành*: Nghe 5, Đọc 5, Viết 5
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần **Đọc 5** được thiết kế cho sinh viên năm thứ ba (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Nội dung học phần bao gồm 10 bài với các chủ đề ở trình độ cao cấp như: ngôn ngữ và sinh hoạt, nghề nghiệp và công sở, văn hóa giải trí, khoa học kỹ thuật, sinh hoạt và kinh tế, văn hóa đại chúng và nghệ thuật, tự nhiên và môi trường, v.v. Đồng thời học phần còn giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội Hàn Quốc như: các yếu tố quyết định cách dùng kính ngữ hoặc cách xưng hô trong tiếng Hàn, sự thay đổi của nghề nghiệp theo thời đại, các ngày nghỉ trong quá khứ, phong tục làm 49 ngày và để tang 3 năm, v.v.

1. **Viết 1**
* *Số tín chỉ*: 04
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Không
* *Học phần song hành*: Nghe 1, Nói 1, Đọc 1
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Nội dung học phần này gồm có 10 bài với các chủ đề trọng tâm về đời sống sinh hoạt hàng ngày ở Hàn Quốc. Mỗi bài gồm có 5 đề mục nhỏ, mỗi đề mục nhỏ có từ 1 đến 2 điểm ngữ pháp mới. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp học môn Viết 1, giải thích ngữ pháp kết đuôi câu danh từ, kết đuôi câu động từ, tính từ; hình thái mệnh lệnh cách, đề nghị cách, cảm thán, câu đơn, câu ghép, các liên kết câu, liên kết từ, các thì hiện tại, tương lai, quá khứ, ... . Đồng thời luyện kỹ năng Viết tình huống thông thường trong cuộc sống hằng ngày như: chào hỏi, cuộc sống ở trường học, gia đình, bạn bè, ẩm thực, giao thông, thời tiết, ngày lễ, nghỉ hè, quê hương, mua sắm, hỏi đường, du lịch, sinh nhật.

1. **Viết 2**
* *Số tín chỉ:* 04
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Viết 2
* *Học phần song hành:* Nói 2, Nghe 2, Đọc 2
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Các bài viết có chủ đề xoay quanh các nội dung cơ bản về giới thiệu, ẩm thực Hàn Quốc, chợ, văn hóa mời, giao thông, công trình công cộng, điện thoại, bệnh viện, du lịch, việc trong gia đình v.v. Học phần hướng dẫn sinh viên các phương pháp viết theo câu đơn, câu phức, các liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán v.v. Đồng thời luyện kỹ năng Viết tình huống thông thường trong cuộc sống hằng ngày như: viết thực đơn, viết toa thuốc, viết lược đồ chỉ đường, viết bài đối thoại theo chủ đề ‘đặt khách sạn, gọi món ăn, mua sách, gửi bưu kiện, văn hóa mời ăn uống, du lịch, bệnh viện, chuyển nhà v.v.

1. **Viết 3**
* *Số tín chỉ:* 04
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Viết 2
* *Học phần song hành:* Nói 3, Nghe 3, Đọc 3
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành có tổng cộng gồm có 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung với các chủ đề như: sinh hoạt theo sở thích cá nhân, cuộc sống thường ngày, sức khỏe, phát biểu cảm tưởng, đời sống văn hóa tinh thần của người Hàn Quốc, v.v. Học phần có nội dung tiếp cận với học phần lý thuyết tiếng như: ngữ pháp bị động, chủ động, ngữ pháp nâng cao, so sánh các cấu trúc liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán v.v. Học phần còn luyện kỹ năng Viết theo chủ đề đã học và cũng bao gồm các dạng bài tập rèn luyện cho kỹ năng Viết tương ứng trong bài thi năng lực ngoại ngữ TOPIK trình độ trung cấp (cấp 3).

1. **Viết 4**
* *Số tín chỉ:* 04
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Viết 3
* *Học phần song hành:* Nghe 4, Nói 4, Đọc 4
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm có 10 bài, mỗi bài có 4 nội dung nhỏ với các chủ đề như: đời sống cá nhân, tính cách con người, văn hoá hiện đại Hàn Quốc, thời gian và sự biến đổi, tri thức và xã hội, mê tín, đời sống kinh tế, lễ lạc và lễ tết. Học phần này cung cấp cho người học khoảng 80 ngữ pháp và mẫu câu ở trình độ trung cấp, giúp người học có thể tạo được các câu văn dài đúng ngữ pháp và có khả năng viết được đoạn văn từ 400 – 500 chữ theo những chủ đề đã học và chủ đề bài viết TOPIK.

1. **Viết 5**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Viết 4
* *Học phần song hành*: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn, mỗi bài có 03 nội dung, tổng cộng có 30 nội dung. Học phần này hướng dẫn sinh viên phương pháp học môn Viết 5, giải thích ngữ pháp nâng cao, chủ yếu là so sánh sự khác biệt và tình huống sử dụng của các hình thái kết đuôi câu danh từ, kết đuôi câu động từ, tính từ; hình thái cảm thán, câu đơn, câu ghép, các liên kết câu, liên kết từ, các cấu trúc ước đoán, mong ước, suy đoán, v.v. Đồng thời luyện kỹ năng viết bình luận, phân tích, miêu tả, giấy tờ hành chính, đơn từ giao dịch, hợp đồng kinh tế, v.v.

1. **Ngữ âm học tiếng Hàn**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4
* *Học phần song hành*: Nghe 4, Nói 5, Đọc 5, Viết 5
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần gồm có 14 bài học được chia ra 2 nội dung lý thuyết và thực hành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ âm học tiếng Hàn như hệ thống lý luận trong việc sáng tạo bộ chữ cái Hangul (văn tự Hàn), những đặc điểm về âm vị, âm tố, siêu phân tiết âm trong tiếng Hàn, v.v. Học phần sẽ giúp sinh viên khắc phục phát âm bằng cách giải thích chi tiết cách thức phát âm của từng âm vị, cũng như những quy tắc biến âm trong quá trình phát âm tiếng Hàn; so sánh sự giống và khác nhau giữa tiếng Hàn và tiếng Việt.

1. **Từ vựng học tiếng Hàn**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 4, Đọc 5, Viết 5
* *Học phần song hành:* Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức ngành chính. Học phần gồm tổng cộng 14 bài lớn. Học phần này hướng dẫn sinh viên các khái niệm cơ bản của hình thái và từ vựng, cấu tạo từ. Học phần cung cấp các khái niệm và các lý thuyết về 09 loại từ trong tiếng Hàn (gồm: danh từ, đại từ, số từ, định từ, phó từ, động từ, tính từ, trợ từ và cảm thán từ) và vĩ tố. Học phần là cơ sở lý thuyết giúp người học tiếp tục những học phần lý thuyết ngôn ngữ khác (từ pháp, cú pháp…) và cũng là cơ sở cho các môn dịch hoặc lý thuyết dịch.

1. **Hán tự**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành*: Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Cú pháp
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức chung bắt buộc. Học phần được thiết kế với 30 bài học, mỗi bài dạy 5 chữ Hán khác nhau, tổng cộng SV sẽ được học 150 chữ Hán với học phần này. Đây là 150 chữ Hán cơ bản nhất với tần suất sử dụng rất cao trong tiếng Hàn lẫn tiếng Việt. 150 chữ Hán này xoay quanh các chủ đề gần gũi trong đời sống: con số, các yếu tố cơ bản trong tự nhiên, thời gian, không gian, vị trí, quan hệ gia đình, cơ thể, nhà cửa, đơn vị hành chính, các mùa trong năm, màu sắc v.v. Với học phần này, SV sẽ được tăng cường vốn từ vựng Hán Hàn và củng cố vốn từ vựng Hán Việt.

1. **Văn học Hàn Quốc**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần Văn học Hàn Quốc được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các giai đoạn của văn học Hàn Quốc; các thể loại văn học tiêu biểu, đặc sắc mang đậm tính dân tộc; các trào lưu văn học với sự hình thành, thăng hoa và suy tàn của chúng; các tác giả, tác phẩm tiêu biểu đại diện cho các thời kỳ. Thông qua học phần này, học sinh có cơ hội tiếp cận với các tác phẩm văn học Hàn Quốc, đồng thời thực hành phân tích, cảm thụ tác phẩm.

1. **Văn hóa văn minh Hàn Quốc**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần gồm có 14 bài học được chia ra 2 mảng là lịch sử và văn hóa Hàn Quốc, cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về lịch sử hình thành và phát triển của đất nước Hàn Quốc, các kiến thức về đất nước, con người Hàn Quốc, đặc biệt là về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa nghệ thuật, v.v. Mỗi bài gồm có các đề mục nhỏ, giúp sinh viên tìm hiểu lịch sử, đặc trưng ngôn ngữ và văn hóa, tôn giáo, lễ nghi, nghệ thuật và âm nhạc truyền thống Hàn Quốc.

1. **Tiếng Hàn thương mại (tự chọn)**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành*: Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Cú pháp, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần gồm có 14 bài học theo các lĩnh vực chuyên môn, cung cấp cho sinh viên vốn từ tiếng Hàn chuyên môn được sử dụng nhiều trong lĩnh vực thương mại, kinh tế. Một phần chính trong nội dung học phần là các hoạt động trên lớp gần gũi với những trường hợp thực tế xảy ra trong môi trường công ty để sinh viên có cơ hội thực tập thảo luận, trình bày ý kiến bằng tiếng Hàn. Song song với nội dung học tập sẽ là những bài đọc tham khảo để sinh viên hiểu được văn hóa công sở cũng như phong cách làm việc trong công ty Hàn Quốc.

1. **Tiếng Hàn thư ký văn phòng (tự chọn)**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức chuyên sâu của ngành. Học phần gồm 10 bài lớn, mỗi bài có 4 nội dung, tổng cộng có 40 nội dung. Nội dung bài học xoay quanh các chủ đề liên quan đến mảng kiến thức thuộc lĩnh vực nghiệp vụ thư ký văn phòng như danh thiếp, email công vụ, điện thoại công vụ, chuẩn bị trình chiếu, điều tra thị trường, dịch vụ khách hàng, làm hợp đồng v.v. Học phần giúp sinh viên hiểu rõ hơn về văn hóa công sở của Hàn Quốc, giảm bớt sự bỡ ngỡ của sinh viên khi đi kiến tập, thực tập tại các đơn vị doanh nghiệp.

1. **Tiếng Hàn khoa học kỹ thuật (tự chọn)**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành*: Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Cú pháp, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần này bao gồm các văn bản được thu thập từ bộ phận sản xuất của các công ty, doanh nghiệp, tập đoàn Hàn Quốc ở trong nước cũng như ở Hàn Quốc như các văn bản của bộ phận quản lý sản xuất, kế hoạch sản xuất, văn bản bộ phận quản lý chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất, xuất nhập kho, quản lý chất lượng QC, quy trình bảo dưỡng máy móc, vận hành một số loại máy móc v.v nhằm cung cấp cho người học từ vựng về lĩnh vực khoa học kĩ thuật, cơ khí, dây chuyền sản xuất, cấu tạo máy, hệ thống máy móc v.v đồng thời giúp người học có khả năng đọc hiểu được các văn bản liên quan.

1. **Tiếng Hàn du lịch (tự chọn)**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá Văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn, gồm 10 bài lớn với nội dung so sánh về lịch sử, văn hóa, xã hội Việt Nam – Hàn Quốc như: trang phục truyền thống, món ăn đặc trưng, văn hóa ăn uống v.v. Học phần còn giới thiệu các loại hình du lịch hay cách để tiếp cận những thông tin đáng tin cậy rất cần thiết trong quá trình lên tour du lịch cho đoàn. Ngoài ra, học phần hướng dẫn sinh viên cách thức giao tiếp, ứng xử trong các tình huống nghiệp vụ gặp phải trong quá trình tác nghiệp thực tế.

1. **Thực hành dịch viết Hàn Việt 1**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tập trung vào kỹ năng biên dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt với các văn bản có chủ đề gần gũi với đời sống thường ngày liên quan đến văn hoá, xã hội, lịch sử, con người v.v. Kết thúc học phần sinh viên biết thêm nhiều loại văn phong viết và tích lũy được vốn từ vựng, thuật ngữ chuyên ngành về các lĩnh vực trên. Đồng thời, học phần này giúp sinh viên làm quen với các phương pháp dịch thuật sau: (1) Phương pháp dịch vay mượn, (2) Phương pháp dịch sao phỏng, (3) Phương pháp dịch nguyên văn, (4) Phương pháp dịch chuyển đổi từ loại, (5) Phương pháp dịch biến điệu, (6) Phương pháp dịch sáng tạo, (7) Phương pháp dịch thoát ý.

1. **Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần:*

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, gồm 10 bài, mỗi bài có 1 đoạn nội dung với các chủ đề như: phiếu đăng ký thành viên, sử dụng điểm thẻ, kính gởi quý cư dân, phiếu bảo hành, biểu hiện số trong tiếng Hàn, điện ảnh, Đạo đức học đường và lối sống của học sinh ngày nay, thuốc lá, giáo dục, hướng dẫn chơi cờ, Rác thải, Cách nấu phở bò ngon như quán, tổng thống. Học phần nhằm giúp sinh viên năm 3 tổng hợp các kiến thức ngôn ngữ tiếng đã học ứng dụng vào thực hành tiếng, giúp sinh viên làm quen với việc biên dịch tiếng dịch truyền tải ý nghĩa ngôn ngữ từ tiếng Việt sang tiếng Hàn.

1. **Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Cú pháp, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tập trung vào kỹ năng biên dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt với chủ đề đa dạng như: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục, thể thao, pháp luật, khoa học công nghệ, giải trí, văn học nghệ thuật v.v. Kết thúc học phần sinh viên biết thêm nhiều loại văn phong viết và tích lũy được vốn thuật ngữ chuyên ngành khó và chuyên sâu hơn về các lĩnh vực nói trên. Qua học phần này, sinh viên sẽ được củng cố thêm các phương pháp biên dịch gồm (1) Phương pháp dịch vay mượn, (2) Phương pháp dịch sao phỏng, (3) Phương pháp dịch nguyên văn, (4) Phương pháp dịch chuyển đổi từ loại, (5) Phương pháp dịch biến điệu, (6) Phương pháp dịch sáng tạo, (7) Phương pháp dịch thoát ý.

1. **Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Cú pháp, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần gồm có 14 bài học, tập trung vào kỹ năng biên dịch các văn bản có nội dung dài và khó hơn về các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội , giáo dục, thể thao, pháp luật, khoa học công nghệ, giải trí, văn học, v.v; giúp sinh viên hiểu và tích lũy được thêm vốn từ vựng và thuật ngữ chuyên ngành về mọi lĩnh vực. Giáo viên thu thập tư liệu giảng dạy từ một số giáo trình tiếng Hàn, báo, tạp chí, tài liệu của các công ty Hàn Quốc và thường xuyên cập nhật thông tin trên mạng để cung cấp cho sinh viên những tư liệu mới nhất và sát với thực tế.

1. **Lý thuyết dịch**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4
* *Học phần song hành*: Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần gồm có 9 bài đan xen giữa lý thuyết và thực hành ứng dụng. Các bài học xoay quanh về khái niệm dịch thuật, giới thiệu các lý thuyết về dịch thuật trên thế giới, khái niệm tương đương trong dịch thuật v.v. Học phần còn hướng dẫn sinh viên các phương pháp và thủ thuật dịch thuật từ tiếng Hàn sang tiếng Việt, và ngược lại, từ tiếng Việt sang tiếng Hàn. Song song đó là những nội dung lý thuyết về nội dịch và phương pháp nội dịch, nhằm giúp sinh viên nhận biết ý chính của một bản dịch và phân loại đánh giá được các dạng dịch thuật.

1. **Từ pháp (Ngữ pháp 1)**
* *Số tín chỉ*: 02
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành*: Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Cú pháp, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần **Từ pháp (Ngữ pháp 1)** được thiết kế cho sinh viên năm thứ tư (học kỳ 1) chuyên ngành cử nhân tiếng Hàn. Học phần giúp cho người học phân biệt được các đặc trưng của từ vựng tiếng Hàn về mặt hệ thống, cấu tạo và ngữ nghĩa. Nội dung giảng dạy được thiết kế với 15 đơn vị bài học kết hợp với sách tham khảo giúp người học có thể tự luyện tập thêm ở nhà. Kết thúc học phần người học có thể phát triển khả năng lựa chọn từ vựng phù hợp với nội dung và ngữ cảnh giao tiếp.

1. **Cú pháp (Ngữ pháp 2)**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết*: Không
* *Học phần học trước*: Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành*: Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức ngành chính. Học phần gồm tổng cộng 10 bài lớn. Học phần này hướng dẫn sinh viên về câu, thành phần câu, cấu tạo câu, loại câu và các hình thức kính ngữ, thì, phủ định – khẳng định trong tiếng Hàn. Thông qua học phần này, người học sẽ có đủ kiến thức cơ bản về xây dựng câu văn, đoạn văn và có cái nhìn tổng thể chính xác về tiếng Hàn, hỗ trợ cho các học phần thực hành dịch nói và dịch viết và nghiên cứu chuyên sâu về ngôn ngữ Hàn.

1. **Thực hành dịch nói 1**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Nghe 5, Nói 5, Đọc 5, Viết 5, Ngữ âm học tiếng Hàn, Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Đây là học phần bắt đầu rèn luyện cho sinh viên các kĩ thuật cơ bản trong thông dịch: (1) Kĩ thuật đọc văn bản bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại ý chính bằng ngôn ngữ đích; (2) Kĩ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại ý chính bằng ngôn ngữ đích; (3) Kĩ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và lấy ý chi tiết, dịch ra ngôn ngữ đích; (4) Kĩ thuật nghe và ghi chép; (5) Kĩ thuật nghe bằng ngôn ngữ nguồn và dịch lại toàn bộ ý chi tiết bằng ngôn ngữ đích. Nội dung bài đọc, bài nghe xoay quanh các chủ đề về đời sống thường ngày, vấn đề xã hội, vấn đề kinh tế, khoa học kĩ thuật v.v.

1. **Thực hành dịch nói 2**
* *Số tín chỉ*: 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch nói 1, Thực hành dịch viết Việt Hàn 1, Thực hành dịch viết Hàn Việt 1, Văn học Hàn Quốc, Văn hoá văn minh Hàn Quốc, Ngôn ngữ đối chiếu
* *Học phần song hành:* Từ pháp, Cú pháp, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần tăng cường rèn luyện cho sinh viên các kĩ thuật thông dịch quan trọng, tạo nền móng vững chắc để sinh viên có đủ kĩ năng tự luyện tập và hoàn thiện năng lực thông dịch của mình suốt đời. Các kĩ thuật thông dịch chính sẽ rèn luyện cho sinh viên qua học phần này gồm: (1) Kĩ thuật nhìn văn bản và dịch; (2) Kĩ thuật đơn giản hóa; (3) Kĩ thuật sử dụng từ đồng nghĩa và sự kết hợp từ; (4) Kĩ thuật diễn giải và tái diễn đạt. Các dạng bài đọc, bài nghe được sử dụng là các bài diễn văn, diễn thuyết, phóng sự v.v với nội dung xoay quanh các vấn đề về kinh tế, chính trị, xã hội, môi trường, văn hóa v.v.

1. **Học phần chuyên môn 1 (Dịch viết) (tự chọn)**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự, Cú pháp
* *Học phần song hành:* Học phần chuyên môn 2, Thực tập tốt nghiệp
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần củng cố cho sinh viên các kiến thức và kĩ thuật biên dịch đã được học ở các học phần trước. Cụ thể, sinh viên được tăng cường các kiến thức về các biểu hiện dịch tương đương, các kết từ; khám phá các yếu tố can thiệp vào quá trình biên dịch bắt nguồn từ sự can thiệp của ngôn ngữ nguồn hay những đặc trưng của ngôn ngữ đích; chủ động tìm các biểu hiện đồng nghĩa; nhận diện được văn phong của tác giả để thực hiện dịch với văn phong tương đương; phân tích được cấu trúc câu khó, câu dài để đảm bảo chuyển tải đầy đủ và chính xác thông điệp ra ngôn ngữ đích v.v.

1. **Học phần chuyên môn 2 (Dịch nói) (tự chọn)**
* *Số tín chỉ:* 03
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự, Cú pháp
* *Học phần song hành:* Học phần chuyên môn 1, Thực tập tốt nghiệp
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần củng cố cho sinh viên các kĩ thuật thông dịch quan trọng để sinh viên hoàn thiện hơn nữa năng lực thông dịch của mình. Các kĩ thuật thông dịch chính được tập trung rèn luyện cho sinh viên trong học phần này gồm: (1) Kĩ thuật nhìn văn bản và dịch; (2) Kĩ thuật dịch đuổi; (3) Kĩ thuật dịch đồng thời; (4) Kĩ năng trình bày. Các tài liệu chữ và tiếng được sử dụng là những tài liệu có liên quan đến môi trường làm việc ở công ty, các vấn đề xã hội, môi trường, văn hóa, kinh tế, chính trị v.v.

1. **Thực tập tốt nghiệp**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự, Cú pháp
* *Học phần song hành:* Học phần chuyên môn 1, Học phần chuyên môn 2
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Môn học này thuộc khối kiến thức chuyên ngành giúp người học tiếp cận, làm quen với công việc thực tiễn, nâng cao khả năng xử lý và thực hiện các công việc tại các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan thông qua các kiến thức chuyên ngành và các kiến thức bổ trợ khác.

1. **Luận văn tốt nghiệp**
* *Số tín chỉ:* 06
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Từ pháp, Thực hành dịch nói 2, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 2, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2, Hán tự, Cú pháp
* *Học phần song hành:* Học phần chuyên môn 1, Học phần chuyên môn 2
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Học phần này trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng và phương pháp nghiên cứu khoa học. Vận dụng được các kiến thức liên quan đến ngôn ngữ (từ vựng ngữ nghĩa, ngữ pháp, ngữ âm…) văn hóa, xã hội để phân tích, tổng hợp đề ra giải pháp; đồng thời cũng trang bị thêm các kỹ năng thu thập, xử lý số liệu, phân tích kết quả để hoàn thành đề tài nghiên cứu đã chọn.

1. **Luận văn tốt nghiệp**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Cơ sở văn hóa Việt Nam
* *Học phần song hành:* Tư tưởng Hồ Chí Minh, Dẫn luận ngôn ngữ
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Nội dung học phần này gồm có 7 bài với các chủ đề trọng tâm như: Đại cương về nghiên cứu khoa học, Lý thuyết khoa học; Lựa chọn và đặt tên đề tài; Xây dựng luận điểm khoa học; Chứng minh luận điểm; Trình bày luận điểm khoa học; tổ chức thực hiện đề tài. Học phần này giải thích cho sinh viên hiểu các phạm trù cơ bản, lý thuyết liên quan đến Phương pháp nghiên cứu khoa học, đồng thời hướng dẫn sinh viên viết bài báo cáo khoa học theo trình tự, bố cục, biết cách trình bày logic ý tưởng khoa học, đưa ra được luận điểm và chứng minh được luận điểm khoa học.

1. **Ngôn ngữ đối chiếu**
* *Số tín chỉ:* 02
* *Học phần tiên quyết:* Không
* *Học phần học trước:* Lý thuyết dịch
* *Học phần song hành:* Từ vựng học tiếng Hàn, Thực hành dịch viết Hàn – Việt 1, Thực hành dịch viết Việt – Hàn 1
* *Mô tả tóm tắt học phần*:

Nội dung học phần này gồm có 6 bài với các chủ đề trọng tâm như: Đại cương về Ngôn ngữ đối chiếu, Phạm vi ứng dụng của ngôn ngữ đối chiếu, Cơ sở nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, Bình diện nghiên cứu đối chiếu, Phân tích thử nghiệm phân tích đối chiếu. Học phần này giải thích cho sinh viên hiểu các phạm trù cơ bản, lý thuyết liên quan đến Ngôn ngữ đối chiếu, lịch sử phát triển của ngôn ngữ đối chiếu, các cấp độ miêu tả ngôn ngữ, phương pháp, đối chiếu ngôn ngữ qua các bình diện, đồng thời hướng dẫn sinh viên tiến hành nghiên cứu đối chiếu trên một bình diện ngôn ngữ sau: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa, ngữ dụng học.

|  |  |
| --- | --- |
| **Trưởng Bộ môn****ThS. Hoàng Phan Thanh Nga** | **Đà Nẵng, ngày tháng năm 2019****Hiệu trưởng** |
| **KT. Trưởng khoa****ThS. Hoàng Phan Thanh Nga** |  |